

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5659/BCA-CSKT

V/v hướng dẫn kiến nghị khởi tố theo
Điều 214, 215, 216 Bộ luật Hình sự

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025

BỘ TÀI CHÍNH
ĐẾN số: 155209.....
Ngày: 17-12-2025
Chuyên:.....
Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (*Ban Chỉ đạo*) về kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện cơ chế phối hợp, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử thi hành án (*Thông báo số 268-TB/BNCTW ngày 15/01/2025 và Công văn số 8967-CV/BNCTW ngày 21/01/2025 của Ban Nội chính Trung ương*); trong đó, Ban Chỉ đạo giao Bộ Công an và các cơ quan có thẩm quyền liên quan thống nhất ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về thủ tục, thành phần hồ sơ để thuận tiện cho cơ quan Bảo hiểm xã hội (nay là đơn vị thuộc Bộ Tài chính) khi kiến nghị khởi tố theo Điều 214, 215 và 216 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Căn cứ Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021, 2024, 2025); Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐTP ngày 15/8/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các Điều 214, 215 và 216 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT ngày 29/12/2017 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) của liên ngành Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; Thông tư số 28/2020/TT-BCA ngày 26/03/2020 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) của Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng Công an nhân dân và các quy định pháp luật khác có liên quan; sau khi trao đổi, thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an trao đổi như sau:

1. Hồ sơ kiến nghị khởi tố

Cơ quan Bảo hiểm xã hội nghiên cứu xây dựng, tổng hợp, lập hồ sơ kiến nghị khởi tố, gồm: các giấy tờ, tài liệu, chứng cứ liên quan là bản chính hoặc bản sao hợp pháp (sao lục, sao y...) hoặc bản chuyển đổi từ tài liệu, dữ liệu điện tử bảo đảm tính pháp lý theo quy định, cụ thể như sau:

1.1. Hồ sơ kiến nghị khởi tố về Tội gian lận Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp (Điều 214)

- Văn bản kiến nghị khởi tố vụ án của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

- Hồ sơ giải quyết/chi trả các chế độ (ốm đau; thai sản; tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hưu trí; tử tuất; trợ cấp thất nghiệp; hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm; hỗ trợ học nghề; hỗ trợ đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động và các chế độ khác theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp) thể hiện hành vi gian lận chiếm đoạt tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp từ 10 triệu đồng trở lên hoặc gây thiệt hại từ 20 triệu đồng trở lên.

- Các giấy tờ, tài liệu, chứng cứ liên quan để chứng minh hành vi gian lận chiếm đoạt tiền Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp hoặc gây thiệt hại như: giấy tờ, tài liệu đã bị làm sai lệch nội dung; giấy tờ, tài liệu được lập giả, không có thật, không do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc cấp không đúng quy định, không đúng thẩm quyền... được dùng để giải quyết, thanh toán các chế độ về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp (giấy ra viện; giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội; giấy chứng sinh, khai sinh, chứng tử, khai tử; biên bản giám định khả năng lao động; hồ sơ chứng minh quá trình công tác để hưởng Bảo hiểm xã hội...).

- Đơn thư, tài liệu của cá nhân, tổ chức phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi gian lận Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp đã được kiểm tra, xác minh theo quy định.

- Biên bản, kết luận kiểm tra, xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác (nếu có).

1.2. Hồ sơ kiến nghị khởi tố về Tội gian lận bảo hiểm y tế (Điều 215)

- Văn bản kiến nghị khởi tố vụ án của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

- Hồ sơ giải quyết/chi trả, thanh toán chế độ Bảo hiểm y tế thể hiện hành vi gian lận, chiếm đoạt tiền Bảo hiểm y tế từ 10 triệu đồng trở lên hoặc gây thiệt hại số tiền từ 20 triệu đồng trở lên.

- Các giấy tờ, tài liệu, chứng cứ liên quan để chứng minh hành vi gian lận chiếm đoạt tiền Bảo hiểm y tế hoặc gây thiệt hại như: tài liệu về hồ sơ bệnh án không, hồ sơ bệnh án không do cơ quan có thẩm quyền cấp, hồ sơ bệnh án giả mạo của người khác; đơn thuốc không; đơn thuốc, hóa đơn thanh toán kê tăng số lượng hoặc thêm loại thuốc, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật, chi phí giường bệnh; giấy tờ, hóa đơn thanh toán chi phí khác (các chi phí phát sinh trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không bao gồm chi phí tiền thuốc, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật và chi phí giường bệnh như: tiền công khám, chi phí vận chuyển người bệnh...); thẻ Bảo hiểm y tế không do cơ quan có thẩm quyền cấp, thẻ Bảo hiểm y tế của người khác, thẻ Bảo hiểm y tế được cấp không đúng, thẻ Bảo hiểm y tế đã bị thu hồi, sửa chữa được dùng để thanh toán chế độ Bảo hiểm y tế trái quy định.

- Đơn thư, tài liệu của cá nhân, tổ chức phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi gian lận Bảo hiểm y tế đã được kiểm tra, xác minh theo quy định.

- Biên bản, kết luận kiểm tra, xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác (nếu có).

1.3. Hồ sơ kiến nghị khởi tố về Tội trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động (Điều 216)

- Văn bản kiến nghị khởi tố vụ án của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được lập đối với hành vi trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định được thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi, kèm theo các giấy tờ sau: Quyết định kiểm tra/thanh tra; Biên bản làm việc, tài liệu xác minh sự việc; Biên bản vi phạm hành chính; Kết luận Thanh tra/Kiểm tra.

- Tài liệu chứng minh hành vi trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với thời gian từ đủ 06 tháng trở lên và thỏa mãn một trong hai dấu hiệu sau: Số tiền trốn đóng từ 50 triệu đồng trở lên hoặc trốn đóng từ 10 người trở lên (tính từ 01/01/2018 trở đi), bao gồm: Danh sách người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; Danh sách người lao động bắt buộc phải tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; Thông báo kết quả đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; Biên bản làm việc về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

- Đơn thư, tài liệu của cá nhân, tổ chức phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đã được kiểm tra, xác minh theo quy định.

- Biên bản, kết luận kiểm tra, xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác (nếu có).

2. Gửi hồ sơ kiến nghị khởi tố

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm được quy định tại Điều 214, 215, 216 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và quy định pháp luật liên quan, cơ quan Bảo hiểm xã hội gửi hồ sơ kiến nghị khởi tố như sau:

- Đối với hành vi có dấu hiệu tội phạm quy định tại các Điều 214, Điều 215, Điều 216 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), Giám đốc cơ quan Bảo hiểm xã hội ký văn bản kiến nghị khởi tố, gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra cùng cấp (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng,

kinh tế, buôn lậu; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu và môi trường; Công an các tỉnh, thành phố).

- Hồ sơ kiến nghị khởi tố được gửi kèm theo các tài liệu là bản photo có đóng dấu treo, giáp lai của Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố hoặc tài liệu số hóa theo quy định của pháp luật để thể hiện nguồn gốc của tài liệu; văn bản quy định tại mục 1 nêu tại văn bản này.

- Trường hợp Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cùng cấp và các cơ quan liên quan đề nghị cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu thì cơ quan Bảo hiểm xã hội có trách nhiệm phối hợp, cung cấp đầy đủ, kịp thời.

Bộ Công an trao đổi đề Bộ Tài chính nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Đồng chí Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Lâm (để phối hợp, chỉ đạo);
- Đồng chí Thứ trưởng Phạm Thế Tùng (để phối hợp, chỉ đạo);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Tòa án nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Công an các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Lưu: VT, CSKT (P6,klg).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Nguyễn Văn Long